

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU TP ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thanh Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1/ **Ông Nguyễn Công Chi**, Cán bộ hưu trí

2/ **Ông Đặng Minh Trí**, Nơi công tác: Quân đoàn quận Liên Chiểu

- *Thư ký phiên toà: Ông Khuất Duy Toàn*- Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Phạm Ái Linh* - Kiểm sát viên.

Ngày 06.02.2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 10.01.2018 đối với bị cáo:

Dương Văn Quốc Th. Sinh ngày: 29.10.1993 tại Đà Nẵng

Nơi ĐKNKTT: Tổ 119 (58 mới), phường XH, quận TK, TP Đà Nẵng.

Chỗ ở: tổ 11, phường HM, quận LC, TP Đà Nẵng

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Giới tính: nam

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: thợ sơn vôi.

Cha: Dương Văn T (1972) Mẹ: Huỳnh Thị Kim T (1974)

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ Hoàng Trần Văn T, sinh năm 1990, có một con sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29.10.2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Hoàng Trần Văn T, sinh ngày 30.11.1990 (có mặt)

Trú tại: tổ 11, phường HM, quận LC, TP Đà Nẵng.

2. Ông Trần Quốc K, sinh ngày 15.01.1967 (vắng mặt)

Trú tại: K 140/25 TNV, quận HC, TP Đà Nẵng.

3. Bà Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Trú tại: tổ 39, phường XH, quận TK, TP Đà Nẵng

****Người làm chứng:***

1. Ông Dương Phú Duy Kh, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: tổ 224, phường HM, quận LC, TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 28.10.2017, Chu Đình T (SN: 1994; HKTT: phường ĐV, TP Vinh, Tỉnh Nghệ An) đến chơi tại phòng trọ của Dương Văn Quốc Th tại tổ 11, phường HM, quận LC, TP. Đà Nẵng (do bà Hoàng Thị Ngọc H làm chủ sở hữu). Đến tối cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên cả hai thống nhất cầm điện thoại của T để lấy tiền mua ma túy về sử dụng. T cầm cố điện thoại được 2.500.000 đồng rồi đưa cho Th mua 01 gói ma túy đá của người tên B (không rõ lai lịch địa chỉ) ở gần tượng đài mẹ Nhu, quận TK. Sau đó, Th đem về phòng trọ lấy ra một ít rồi cùng T sử dụng trái phép, số ma túy còn lại Th cất giấu bên cạnh người gần ổ cắm điện trong phòng trọ, đến khoảng 23h cùng ngày, Trần Quốc K (SN: 1967; Trú tại: phường BH, quận HC, TP. Đà Nẵng là chủ của Th) đến chơi và cùng sử dụng chung ma túy. Việc Th và T cất giấu ma túy thì K và Hoàng Trần Văn T (SN: 1990) là vợ của Th không biết. Đến khoảng 06h00' ngày 29.10.2017, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận LC phối hợp với Công an phường HM kiểm tra hành chính tại phòng trọ, phát hiện và bắt quả tang Dương Văn Quốc Th và Chu Đình T đang tàng trữ trái phép 01 gói ni lông nghi là chất ma túy và thu giữ các tang vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra, Dương Văn Quốc Th và Chu Đình T khai nhận mục đích mua ma túy là để sử dụng cá nhân.

* Theo Kết luận giám định số 591/GĐ-MT ngày 02.11.2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu tinh thể trong 01 gói ni lông niêm phong ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine; có trọng lượng mẫu tinh thể A: 1,58 gam.

*** Tang vật thu giữ:**

Toàn bộ chất ma túy hoàn trả sau khi giám định, 01 bình nhựa trắng; trên nắp có gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar cùng thẻ sim có số thuê bao 0935.714.784 thu giữ của Dương Văn Quốc Th; 01 CMND mang tên Dương Văn Quốc Th; Chuyên Chi cục THADS quận Liên Chiểu tạm thời quản lý.

Tại Bản cáo trạng số 04/KS-ĐT ngày 09.01.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Dương Văn Quốc Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Văn Quốc Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng số 04/KS-ĐT ngày 09.01.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng c khoản 1 Điều 249BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Văn Quốc Th mức án từ 02 đến 03 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về phần xử lý vật chứng như đã đề cập tại Bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn Quốc Th đã thành khẩn, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06h ngày 29.10.2017, tại tổ 11, phường HM, quận LC, TP. Đà Nẵng, Dương Văn Quốc Th và Chu Đình T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khám xét tại phòng trọ của Dương Văn Quốc Th thu giữ một gói ni lông nghi là chất ma túy có ký hiệu A

Theo Kết luận giám định số 591/GĐ-MT ngày 02.11.2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu tinh thể trong 01 gói ni lông niêm phong ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine; có trọng lượng mẫu tinh thể A: 1,58 gam

Số ma túy nói trên do Dương Văn Quốc Th mua của một đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch) ở gần khu vực tượng đài mẹ Nhu đem về sử dụng cùng với Chu Đình T.

Hành vi phạm tội của Dương Văn Quốc Th đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng truy tố bị cáo Dương Văn Quốc Th là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo Dương Văn Quốc Th nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy. Hành vi do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử để áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục mới trở thành người tốt.

[4]Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]Trong vụ án có:

- Đối với Chu Đình T: Ngày 03.11.2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng đã ra Quyết định khởi tố bị can số: 183/CSĐT đối với Chu Đình T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại Điều 194 BLHS 1999 và tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng. Tuy nhiên trong quá trình truy tố thì đến ngày 19.12.2017, bị can Chu Đình T đã tử vong tại Bệnh viện Đà Nẵng do mắc hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS giai đoạn cuối), sử dụng chất gây nghiện, bệnh kèm: Lao phổi bội nhiễm theo Giấy Báo tử số 51 Quyển số 02/2017 ngày 19.12.2017 của Bệnh viện Đà Nẵng và Thông báo về việc người bị tạm giam chết số 130/TB-PC81B ngày 20.12.2017 của Trại Tạm giam Công an TP.Đà Nẵng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 01/KSĐT ngày 03.01.2018 đối với Chu Đình T.

- Đối với nam thanh niên tên B(*không rõ lai lịch*) đã bán ma túy cho Dương Văn Quốc Th, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Trần Quốc K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Liên Chiểu đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

- Đối với Hoàng Trần Văn Tlà vợ của Dương Văn Quốc Th nhưng không biết việc Th và T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên CSĐT không đề cập là có căn cứ.

[7]Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106BLTTHStuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi đã được giám định, 01 thẻ sim có số thuê bao 0935714784 của Th; 01 bình nhựa không nắp, trên đầu có gắn một ống hút và một ống thủy tinh.

- Quy trừ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Mobistar thu giữ của Th.

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn Quốc Th 01 CMND mang tên Dương Văn Quốc Th.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 10.01.2018 Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu đang quản lý)

[8]Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn Quốc Th** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt: Bị cáo **Dương Văn Quốc Th 30 (ba mươi)** tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 29.10.2017.

2.Về xử lý vật chứng:áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106BLTTHS tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi đã được giám định, 01 thẻ sim có số thuê bao 0935714784 của Th; 01 bình nhựa không nắp, trên đầu có gắn một ống hút và một ống thủy tinh.

- Quy trữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Mobistar thu giữ của Thắng.

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn Quốc Th 01 CMND mang tên Dương Văn Quốc Th.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 10.01.2018 Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Dương Văn Quốc Th phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- VKSND quận Liên Chiểu **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Công an quận Liên Chiểu

- Bị cáo

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

- Trại giam Công an TPĐN

- Sở Tư pháp

Phạm Thanh Thủy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

